

# CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ QUY HOẠCH THỦ ĐÔ HÀ NỘI (1961-2024)

PGS, TS NGUYỄN DANH TIÊN

Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

19-9-2024

Ngày thẩm định, đánh giá:

27-9-2024

Ngày duyệt đăng:

10-10-2024

**Tóm tắt:** Hà Nội là Thủ đô, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của cả nước, sự phát triển của Hà Nội có tác động và ảnh hưởng quan trọng đối với cả nước. Nhận thức sâu sắc vị trí của Hà Nội đối với sự phát triển chung của đất nước, Thủ đô Hà Nội đã luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt về mọi mặt của Đảng và Nhà nước, nhất là trong công tác quy hoạch, xây dựng và phát triển Thủ đô qua các thời kì lịch sử. Bài viết tập trung trình bày chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về quy hoạch Thủ đô Hà Nội từ năm 1961 đến nay, nhằm xây dựng, phát triển Hà Nội trở thành thành phố văn minh, hiện đại, xứng đáng với vị thế là Thủ đô nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Từ khóa:**

Đảng; Nhà nước; chủ trương, chính sách; quy hoạch Thủ đô; xây dựng, phát triển Hà Nội

## 1. Chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về quy hoạch Thủ đô Hà Nội trước năm 2008

Ngay trong thời kì xây dựng CNXH ở miền Bắc, thực hiện Nghị quyết Đại hội III (9-1960) của Đảng, đặc biệt là phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), sau khi nghe báo cáo của Chính phủ về sự cần thiết phải mở rộng Thành phố Hà Nội, ngày 20-4-1961, tại kì họp thứ 2, Quốc hội khóa II ra Nghị quyết “Về việc mở rộng Thành phố Hà Nội”, phê chuẩn việc mở rộng Thành phố Hà Nội và sáp nhập vào Thành phố Hà Nội một số khu vực thuộc các tỉnh Hà Đông, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc và Hưng Yên. Trong đó, gồm: 18 xã, 6 thôn và 1 thị trấn thuộc tỉnh Hà Đông; 29 xã và 1 thị trấn

thuộc tỉnh Bắc Ninh; 17 xã và một nửa thôn của tỉnh Vĩnh Phúc và xã Văn Đức của huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên<sup>1</sup>. Đây là đợt quy hoạch mở rộng Hà Nội đầu tiên sau năm 1954 có quy mô lớn, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển Thủ đô Hà Nội.

Thắng lợi của sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước đã tạo tiền đề cho sự thống nhất đất nước về mặt nhà nước vào năm 1976. Tại kì họp thứ nhất, Quốc hội khóa VI, quyết định lấy tên nước là Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Thủ đô là Hà Nội. Ngày 20-9-1976, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Thông báo số 19-TB/TW “Về ý kiến của Bộ Chính trị trong phiên họp ngày 7-9-1976 đối với luận



**Chủ tịch Hồ Chí Minh xem mô hình quy hoạch xây dựng Thủ đô Hà Nội, ngày 16-11-1959 (Ảnh: TTXVN)**

chứng kinh tế - kỹ thuật về quy hoạch cải tạo và xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2000”. Thông báo nêu rõ: Hà Nội, Thủ đô nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, là trung tâm chính trị, văn hóa của cả nước, nơi tập trung các cơ quan của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các Viện nghiên cứu khoa học - kỹ thuật, các trường đại học, các công trình văn hóa, nghệ thuật tiêu biểu của cả nước. Hà Nội còn là một trung tâm kinh tế quan trọng, có công nghiệp tiên tiến, hiện đại với trình độ kỹ thuật cao. Hà Nội phải là Thủ đô hiện đại có tính dân tộc, xứng đáng với đất nước ta, dân tộc ta... Về quy hoạch thành phố, Ban Bí thư nêu rõ: Trung tâm của Thủ đô là khu vực Ba Đình. Các công trình tiêu biểu của Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ sẽ bố trí chung quanh

khu vực Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và Quảng trường Ba Đình lịch sử. Các di tích lịch sử và cách mạng ở Hà Nội và vùng chung quanh cần được bảo vệ và tu bổ theo chính sách bảo tồn, bảo tàng của Đảng và Nhà nước. Đối với các khu phố cũ, sẽ từng bước xây dựng lại thành những khu phố mới cao tầng, hoàn chỉnh. Để tạo điều kiện thông thoáng cho thành phố, cần chú ý đến hướng gió trong việc bố trí hướng đường trục lớn, nhà ở, vườn hoa, cây xanh, hồ chứa nước. Điều chỉnh các tuyến đường sắt đi vòng ra ngoài thành phố. Nghiên cứu áp dụng kỹ thuật hiện đại trong việc chuẩn bị đất đai, tôn nền, hạ mức nước ngầm, cải tạo và xây dựng hệ thống đường trục thành phố và các mạng lưới kỹ thuật kể cả hệ thống đường xe điện ngầm phục vụ thành phố<sup>2</sup>.

Ngày 11-12-1978, sau khi nghe báo cáo của Thành ủy Hà Nội, để bảo đảm xây dựng Thủ đô theo quy hoạch đến năm 2000, đáp ứng các chức năng chính của ngoại thành đối với nội thành, Bộ Chính trị ra Quyết định “Về việc phân vạch địa giới một số tỉnh và thành phố”, theo đó: a) Nhập vào Hà Nội những huyện và xã sau đây của tỉnh Hà Sơn Bình: huyện Ba Vi, huyện Thạch Thất, huyện Phúc Thọ, huyện Hoài Đức, huyện Đan Phượng; thị xã Sơn Tây; thị xã Hà Đông; bảy xã thuộc huyện Quốc Oai: Cộng Hòa, Tân Hòa, Tân Phú, Đại Thành, Hiệp Thuận, Liên Hiệp, và Tam Hiệp, hai xã Tiên Phương, Phụng Châu và phần Bắc đường số 6 của hai xã Ngọc Hòa và Ngọc Sơn thuộc huyện Chương Mỹ; xã Hữu Hòa và phần Bắc đường số 6 của xã Phú Lãm thuộc huyện Thanh Oai; bốn xã: Việt Hưng, Thanh Hưng, Đại Thanh, Liên Ninh thuộc huyện Thường Tín. Các cơ quan thuộc tỉnh Hà Sơn Bình vẫn ở thị xã Hà Đông cho đến khi xây dựng được trụ sở ở Xuân Mai; b) Nhập huyện Sóc Sơn, huyện Yên Lãng cũ thuộc tỉnh Vĩnh Phú vào ngoại thành Hà Nội<sup>3</sup>.

Bộ Chính trị yêu cầu: Thành ủy và UBND Thành phố Hà Nội có trách nhiệm xây dựng Thủ đô trở thành trung tâm chính trị và văn hóa của cả nước; một trung tâm kinh tế quan trọng có công - nông nghiệp tiên tiến, hiện đại; một thành phố xã hội chủ nghĩa tiêu biểu cho truyền thống cách mạng và văn minh của đất nước... Trong khi đây mạnh thực hiện những công tác trước mắt, phải làm tốt việc thiết kế quy hoạch xây dựng Thủ đô và chuẩn bị quy hoạch kinh tế tổng thể và cụ thể phục vụ cho kế hoạch 5 năm (1981-1985)<sup>4</sup>.

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, ngày 29-12-1978, tại kì họp thứ 4, Quốc hội khóa VI, phê chuẩn đề án của Chính phủ về việc mở rộng địa giới hành chính Thành phố Hà Nội bằng việc

sáp nhập một số huyện, thị xã, xã và thị trấn của tỉnh Hà Sơn Bình và tỉnh Vĩnh Phú vào Thành phố Hà Nội: huyện Ba Vi (32 xã), huyện Phúc Thọ (22 xã), huyện Thạch Thất (19 xã), huyện Đan Phượng (15 xã và 1 thị trấn), huyện Hoài Đức (27 xã), thị xã Sơn Tây (9 xã và 5 phường) của tỉnh Hà Sơn Bình; huyện Mê Linh (22 xã và 2 thị trấn) và huyện Sóc Sơn (25 xã) của tỉnh Vĩnh Phú. Hà Nội sau mở rộng năm 1978, có diện tích 2.123 km<sup>2</sup>, gồm 4 khu nội thành và 12 huyện, thị xã ngoại thành, dân số là 2.500.000 người<sup>5</sup>. Sau đó, Hà Nội tiếp tục có những biến đổi địa giới hành chính, chủ yếu là mở rộng địa giới hành chính về phía Tây và phía Bắc. Đến trước ngày 12-8-1991, Hà Nội có diện tích là 2.139km<sup>2</sup>, với tổng số 3.057.000 người.

Trong quá trình quản lí Thủ đô rộng lớn, bên cạnh những thuận lợi, nhận thấy những khó khăn, thách thức lớn. Trước tình hình đó, Đảng bộ và chính quyền Hà Nội đã kiến nghị Bộ Chính trị và Hội đồng Bộ trưởng điều chỉnh lại địa giới hành chính thành phố. Ngày 25-11-1989, sau khi xem xét đề nghị của Thành ủy và UBND Thành phố Hà Nội về việc xin điều chỉnh địa giới Thành phố Hà Nội, Bộ Chính trị đã ra Thông báo số 170/TB-TW, kết luận:

1) Địa giới của Thành phố Hà Nội hiện nay không hợp lí, phạm vi ngoại thành quá rộng. Với diện tích ngoại thành gấp 49 lần nội thành, dân số ngoại thành gấp hai lần nội thành, Hà Nội mang nặng tính chất của một tỉnh nông nghiệp; sự chỉ đạo của Thành ủy và UBND thành phố bị phân tán trải ra trên cả lĩnh vực công nghiệp và nông nghiệp, đô thị và nông thôn, không phù hợp với tính chất và vai trò của Hà Nội là một Thủ đô. Những lí do trước đây được dùng làm cơ sở để quyết định mở rộng ranh giới Thủ đô Hà Nội, dự kiến phát triển Hà Nội thành một đơn vị kinh tế công - nông nghiệp, nhấn mạnh đến yêu cầu

thành phố tự cân đối một phần quan trọng các nhu cầu phát triển, nay không còn thích hợp.

2) Trong tình hình mới, để tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý và xây dựng Hà Nội xứng đáng là một Thủ đô, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học - kỹ thuật của cả nước, Bộ Chính trị nhất trí cần điều chỉnh ranh giới ngoại thành Hà Nội, xác định lại địa giới hành chính của Thành phố Hà Nội gồm 4 quận nội thành: Ba Đình, Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Đống Đa; 4 huyện ngoại thành: Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Từ Liêm. Việc quản lý sân bay quốc tế Nội Bài và một số khu vực lân cận có liên quan, nằm ngoài các huyện ngoại thành nói trên, sẽ có quy chế riêng.

3) Các huyện đang trực thuộc Thành phố Hà Nội sẽ chuyển về cho hai tỉnh Hà Sơn Bình và Vĩnh Phú quản lý: Sóc Sơn, Mê Linh chuyển về tỉnh Vĩnh Phú. Các huyện: Đan Phượng, Thạch Thất, Phúc Thọ, Ba Vì, Hoài Đức, thị xã Sơn Tây chuyển về tỉnh Hà Sơn Bình. Bộ Chính trị giao Hội đồng Bộ trưởng khẩn trương hoàn chỉnh văn bản về vấn đề trên đây để trình Hội đồng Nhà nước và Quốc hội xem xét quyết định trong kì họp thứ sáu, Quốc hội khóa VIII vào tháng 12-1989 sắp tới<sup>6</sup>.

Thực hiện kết luận của Bộ Chính trị, tháng 3-1990, Nhà nước thành lập Ban Chỉ đạo quy hoạch xây dựng Thủ đô Hà Nội. Đến ngày 12-8-1991, kì họp thứ 9, Quốc hội khóa VIII, ra Nghị quyết “Về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”. Theo đó, địa giới của Thủ đô Hà Nội được điều chỉnh: chuyển huyện Mê Linh của Thành phố Hà Nội về tỉnh Vĩnh Phúc, chuyển thị xã Sơn Tây và 5 huyện: Hoài Đức, Phúc Thọ, Đan Phượng, Ba Vì và Thạch Thất của Thành phố Hà Nội về tỉnh Hà Tây<sup>7</sup>. Địa giới Hà Nội sau khi thu hẹp: phía Đông giáp Hà Bắc và Hải Hưng, phía Tây giáp

Vĩnh Phú, phía Nam giáp Hà Tây, phía Bắc giáp Vĩnh Phú và Bắc Thái. Diện tích Hà Nội thu hẹp còn 921,8 km<sup>2</sup>, gồm 4 quận nội thành và 5 huyện ngoại thành; dân số 2.052.000 người.

Trong quá trình chỉ đạo xây dựng Thủ đô, Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 15-12-2000 của Bộ Chính trị (khóa VIII) và Pháp lệnh Thủ đô số 29/2000/PL-UBTVQH10, ngày 28-12-2000 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khẳng định: Hà Nội là Thủ đô đa chức năng, một mô hình thể hiện sự tiếp nối quá trình hình thành và phát triển của Thăng Long - Hà Nội. Điều đó đòi hỏi Thủ đô Hà Nội cần được quy hoạch, xây dựng và phát triển một cách toàn diện, xứng tầm là Thủ đô của nước Việt Nam trong thời kì đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập kinh tế quốc tế.

Qua nhiều năm thực hiện Đồ án quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, Hà Nội nhiều lần xin điều chỉnh cục bộ các khu chức năng nhằm giải quyết những vấn đề bức xúc và tình trạng quá tải, mất cân đối ngày càng lớn. Bên cạnh đó, trong quá trình xây dựng, quy hoạch Thủ đô, Đảng và Nhà nước đã nhận thấy những ảnh hưởng lan tỏa của một đô thị lớn cũng như mối liên kết hữu cơ trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội giữa Hà Nội với các địa phương xung quanh. Vì vậy, không thể tìm các giải pháp phát triển Thủ đô chỉ trong ranh giới quy hoạch của Hà Nội mà cần nghiên cứu, xây dựng quy hoạch Vùng Thủ đô rộng hơn nhằm giải quyết một cách cơ bản và toàn diện các yêu cầu đặt ra trong quá trình phát triển của Thủ đô Hà Nội và các tỉnh trong vùng. Đáp ứng yêu cầu đó, Chính phủ đã giao nhiệm vụ cho các cơ quan tham mưu lập Đồ án quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội, đồng thời thành lập Ban Chỉ đạo quy hoạch và đầu tư xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội.

Sau nhiều năm nghiên cứu Đồ án quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô với mô hình Hà Nội là đô thị hạt nhân liên kết phát triển với hệ thống đô thị của các địa phương trong vùng, các chuyên gia quy hoạch trong và ngoài nước đã tổ chức hơn 20 cuộc hội thảo trong nước và quốc tế, với sự tham gia của các bộ, ngành, các địa phương trong vùng và của nhiều nhà khoa học, các hội nghề nghiệp liên quan, các tổ chức quốc tế: WB, JICA, KOIKA, ADB cùng nhiều tổ chức quốc tế khác. Quá trình nghiên cứu quy hoạch xây dựng Hà Nội và quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô đã làm rõ sự bất cập về không gian và hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của Hà Nội.

Việc mở rộng địa giới hành chính để Thủ đô Hà Nội phát triển mạnh mẽ, vừa bảo đảm không gian cho Hà Nội phát triển bền vững trong giai đoạn trước mắt cũng như lâu dài, vừa tạo điều kiện cho Hà Nội phát triển toàn diện, xứng đáng là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế của cả nước trong quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập kinh tế quốc tế.

## **2. Chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về quy hoạch Thủ đô Hà Nội từ năm 2008 đến nay**

Hội nghị Trung ương 6 khóa X (1-2008) chủ trương mở rộng địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội. Thực hiện chủ trương của Đảng, ngày 29-5-2008, kì họp thứ 5, Quốc hội khóa XII, thông qua Nghị quyết số 15/2008/QH12 “Về việc điều chỉnh địa giới hành chính Thành phố Hà Nội và một số tỉnh có liên quan”. Theo đó, hợp nhất toàn bộ tỉnh Hà Tây vào Thành phố Hà Nội; chuyển toàn bộ huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc về Thành phố Hà Nội; chuyển toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số hiện tại của 4 xã: Đông Xuân, Tiến Xuân, Yên Bình, Yên Trung, thuộc huyện Lương

Sơn tỉnh Hòa Bình vào Thành phố Hà Nội<sup>8</sup>. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, Thành phố Hà Nội rộng 3.344,7 km<sup>2</sup> gấp 3,6 lần diện tích cũ; với 29 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 10 quận nội thành, 18 huyện và 1 thị xã ngoại thành; dân số là 6.232.940 người.

Sau khi mở rộng địa giới hành chính, ngày 22-12-2008, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1878/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Quan điểm và mục tiêu của nhiệm vụ quy hoạch chung là: Xây dựng Thủ đô Hà Nội trở thành một đô thị hoạt động có hiệu quả, bền vững, có tính cạnh tranh cao và là Thủ đô có lịch sử, văn hóa truyền thống, cảnh quan, kiến trúc đặc trưng phát triển và bảo tồn được sự riêng biệt. Qua đó, nâng cao vị thế, tính cạnh tranh của Hà Nội, xứng đáng là Thủ đô của một nước có trên 100 triệu dân ở đầu thế kỉ XXI. Ngày 26-7-2011, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1259/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, với mục tiêu xây dựng Thủ đô phát triển bền vững, có hệ thống cơ sở hạ tầng xã hội và kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, phát triển hài hòa giữa văn hóa, bảo tồn di sản, di tích lịch sử, với phát triển kinh tế, trong đó chú trọng kinh tế tri thức và bảo vệ môi trường. Phạm vi lập quy hoạch gồm toàn bộ diện tích theo địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội rộng 3.344,6 km<sup>2</sup>.

Thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về quy hoạch Thủ đô, đặc biệt là phát huy truyền thống lịch sử ngàn năm văn hiến và anh hùng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô Hà Nội đã nghiêm túc quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện, từng bước xây dựng Hà Nội trở thành “Trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao

dịch quốc tế, một động lực phát triển của vùng đồng bằng Sông Hồng và cả nước”.

Đề phát triển Thủ đô Hà Nội lên tầm cao mới, xứng tầm với truyền thống hào hùng và vị thế mới, ngày 5-5-2022, Bộ Chính trị (khóa XIII) ban hành Nghị quyết số 15-NQ/TW “Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, với quan điểm: *Một*, thống nhất cao trong nhận thức về vị trí, vai trò quan trọng đặc biệt và yêu cầu, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tạo bước chuyển có tính đột phá trong huy động sức mạnh tổng hợp, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của Thủ đô, kết hợp với nguồn lực của cả nước và nguồn lực quốc tế, xây dựng và phát triển Thủ đô thực sự xứng đáng là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trái tim của cả nước; trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế; xây dựng Thủ đô Hà Nội trở thành đô thị thông minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn; phát triển nhanh, bền vững, có sức lan tỏa để thúc đẩy vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước cùng phát triển. *Hai*, phát triển Thủ đô Hà Nội “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại” là nhiệm vụ chính trị quan trọng đặc biệt trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với tinh thần “Cả nước vì Hà Nội, Hà Nội vì

**Đến năm 2008, vấn đề mở rộng Thủ đô càng trở nên bức thiết. Các chuyên gia chỉ ra không gian và hệ thống hạ tầng kĩ thuật, hạ tầng xã hội hữu hiệu của Hà Nội không thể đáp ứng được tốc độ đô thị hóa, sức hút đầu tư ngày càng lớn. Việc quy hoạch mở rộng địa giới hành chính Hà Nội vừa đảm bảo không gian cho Hà Nội phát triển bền vững trong giai đoạn trước mắt, cũng như trong tương lai lâu dài, vừa tạo điều kiện cho Hà Nội phát triển toàn diện, xứng đáng là trung tâm đa chức năng, đáp ứng yêu cầu trong thời kì mới.**

cả nước”; là trách nhiệm, nghĩa vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị; là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô Hà Nội. *Ba*, tập trung ưu tiên hoàn thiện thể chế phát triển Thủ đô toàn diện, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế; kết hợp hài hòa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; kết hợp hài hòa, nhuần nhuyễn giữa giữ gìn bản sắc văn hóa với phát triển kinh tế và giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, trong đó văn hóa, con người vừa là mục tiêu, vừa là nền tảng, nguồn lực, động lực để phát triển Thủ đô. *Bốn*, đẩy mạnh xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị của Thủ đô Hà Nội thực sự gương mẫu, đoàn kết, trong sạch, vững mạnh toàn diện, tiêu biểu; xây dựng đội ngũ cán bộ Hà Nội có trình độ cao, có phẩm chất đạo đức trong sáng, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ là nhân tố có ý nghĩa quyết định; xây dựng người Hà Nội hào hoa, thanh lịch, nghĩa tình, văn minh, tiêu biểu cho văn hóa, lương tri và phẩm giá con người Việt Nam<sup>9</sup>.

*Mục tiêu đến năm 2030*: Thủ đô Hà Nội là Thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”; trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng

điểm Bắc Bộ và cả nước; hội nhập quốc tế sâu rộng, có sức cạnh tranh cao với khu vực và thế giới, phấn đấu phát triển ngang tầm Thủ đô các nước phát triển trong khu vực. Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2021-2025 cao hơn mức tăng bình quân chung của cả nước; GRDP giai đoạn 2026-2030 tăng 8,0-8,5%/năm; GRDP bình quân đầu người đạt 12.000-13.000 USD<sup>10</sup>.

*Tầm nhìn đến năm 2045:* Thủ đô Hà Nội là thành phố kết nối toàn cầu, có mức sống và chất lượng cuộc sống cao, với GRDP/người đạt trên 36.000 USD; kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển toàn diện, đặc sắc và hài hòa; tiêu biểu cho cả nước; có trình độ phát triển ngang tầm Thủ đô các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới<sup>11</sup>.

Để thực hiện mục tiêu và tầm nhìn trên, Nghị quyết Bộ Chính trị đề ra một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: *Một là*, tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Thủ đô; xây dựng Thủ đô Hà Nội “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”. *Hai là*, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững trên cơ sở cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực. *Ba là*, phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, xứng đáng là trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế. Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. *Bốn là*, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển và quản lý đô thị; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường. *Năm là*, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội Thủ đô trong mọi tình huống. *Sáu là*, đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển, nâng cao vị thế, uy tín của Thủ đô.

*Bảy là*, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. *Tám là*, hoàn thiện hệ thống pháp luật về Thủ đô với cơ chế, chính sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển Thủ đô trong giai đoạn mới<sup>12</sup>.

Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô. Nghị quyết thể hiện tầm nhìn chiến lược và thời đại của Đảng đối với sự phát triển của Thủ đô, phù hợp với tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII (2021) của Đảng; khẳng định vị trí, vai trò chiến lược quan trọng đặc biệt và yêu cầu, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nghị quyết cũng tạo bước đột phá trong huy động sức mạnh tổng hợp, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của Thủ đô, kết hợp với nguồn lực của cả nước và quốc tế, xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội xứng đáng là động lực thúc đẩy vùng đồng bằng sông Hồng - vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước, đáp ứng sự kì vọng, niềm tin tưởng, mong muốn của toàn Đảng, toàn quân và nhân dân cả nước đối với Thủ đô Hà Nội.

Cụ thể hóa và chỉ đạo thực hiện chủ trương trên, ngày 16-6-2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 700/QĐ-TTg “Phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065”, quy định cụ thể mục tiêu phát triển Thủ đô Hà Nội, gồm: 1) Phát triển Thủ đô Hà Nội là thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”; trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; thành phố kết nối toàn cầu, phát triển ngang tầm thủ đô các nước trong khu vực; 2) Phát triển Thủ đô Hà Nội trở thành đô thị hiện đại, thông minh, dẫn dắt và tạo hiệu ứng lan tỏa, liên kết vùng

đô thị; có mức sống và chất lượng sống cao; kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển toàn diện, đặc sắc và hài hòa; 3) Thúc đẩy phát triển các đô thị vệ tinh, thành phố trực thuộc thành phố; rà soát và triển khai đồng bộ các chương trình cải tạo, chỉnh trang tái thiết đô thị. Đầu tư phát triển các đô thị có giá trị về văn hóa, lịch sử, di sản, du lịch kết hợp hài hòa với phát triển nông thôn, bảo vệ môi trường cảnh quan, tạo sự bền vững; 4) Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô với sông Hồng là trục xanh, cảnh quan trung tâm, phát triển đô thị hài hòa hai bên sông. Xây dựng mô hình thành phố trực thuộc Thủ đô tại khu vực phía Bắc (Đông Anh, Mê Linh, Sóc Sơn) và phía Tây (Hòa Lạc, Xuân Mai); quy hoạch phát triển không gian ngầm đô thị, không gian xanh và không gian công cộng. Xây dựng khu vực nông thôn hài hòa với phát triển đô thị<sup>13</sup>.

Trong từng giai đoạn xây dựng và phát triển, từ năm 1961 đến nay, Thủ đô Hà Nội luôn được sự quan tâm đặc biệt của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, của các cấp, các ngành, các địa phương và nhân dân cả nước. Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách để quy hoạch Thủ đô Hà Nội. Qua các lần điều chỉnh quy hoạch, Thủ đô Hà Nội có thêm nhiều điều kiện thuận lợi để hoàn thành tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, từng bước xây dựng Thủ đô trở thành một Thành phố: “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”; xứng đáng là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trái tim của cả nước; trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế. Hơn nữa, những chủ trương, chính sách quy hoạch Thủ đô Hà Nội của Đảng và Nhà nước qua các giai đoạn là cơ sở và là kinh nghiệm quý báu trong quy hoạch, xây dựng và phát triển Thủ đô thời kì mới.

1. Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa: Nghị quyết kì họp thứ 2, Quốc hội khóa II, ngày 20-4-1961 “Về việc mở rộng Thành phố Hà Nội”, lưu tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia III, phòng Quốc hội; <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-Quyet-mo-rong-thanh-pho-Ha-Noi-42689.aspx>

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2004, T. 37, tr. 275-278

3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2004, T. 39, tr. 495-496, 496

5. Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Nghị quyết của kì họp thứ 4, Quốc hội khóa VI, ngày 29-12-1978 phê chuẩn việc phân vạch lại địa giới Thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Hà Sơn Bình, Vĩnh Phú, Cao Lạng, Bắc Thái, Quảng Ninh và Đồng Nai, lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III, phòng Quốc hội; <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-phe-chuan-viec-phan-vach-lai-dia-gioi-thanh-pho-Ha-Noi-TPHCM-cac-tinh-Ha-Son-Binh-Vinh-Phu-Cao-Lang-Bac-Thai-Quang-Ninh-va-Dong-Nai-42744.aspx>

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2006, T. 49, tr. 827-828

7. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-dieu-chinh-dia-gioi-hanh-chinh-mot-so-tinh-thanh-pho-truc-thuoc-Trung-uong-42808.aspx>

8. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Nghi-quyet-15-2008-QH12-dieu-chinh-dia-gioi-hanh-chinh-thanh-pho-Ha-Noi-va-mot-so-tinh-co-lien-quan-68076.aspx>

9, 10, 11, 12. Bộ Chính trị: Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 5-5-2022 “Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-15-nqtw-ngay-0552022-cua-bo-chinh-tri-ve-phuong-huong-nhiem-vu-phat-trien-thu-do-ha-noi-den-nam-2030-tam-8495>

13. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi-Quyet-dinh-700-QD-TTg-2023-Nhiem-vu-Dieu-chinh-Quy-hoach-chung-Thu-do-Ha-Noi-den-2045-569855.aspx>